

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2026/HS-ST

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

* Bị cáo Võ Minh T là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Thành

Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp) trong thời hạn từ ngày 22/4/2025 đến ngày 22/4/2027. Đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện, bị cáo Th đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 10/9/2025 bị cáo Th đến nhà Võ Thanh M1 tại phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp chơi. Tại đây, M1 rủ bị cáo Th sử dụng trái phép chất ma túy thì Th đồng ý. M1 lấy loại Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, bị cáo Th và M1 ngồi trong nhà M1 cùng nhau sử dụng. Ngày 12/9/2025 Công an xã Phú Thành mời bị cáo Th đến trụ sở làm việc, và xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể thông qua nước tiểu, kết quả bị cáo Th dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 09/10/2025 bị cáo Th nhờ B (không rõ họ tên và địa chỉ) điện thoại mua dùm 200.000 đồng ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, B đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày có một người (không rõ họ tên và địa chỉ) điều khiển xe mô tô hai bánh đến khu vực phường Sơn Qui giao ma túy cho B, B đưa ma túy và cho Th một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Th lấy ma túy ra sử dụng một mình trên bàn bên hong nhà của mình. Ngày 11/10/2025 Công an xã Phú Thành mời bị cáo Th đến trụ sở làm việc và xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể thông qua nước tiểu, kết quả bị cáo Th dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

* Tang vật thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ), đường kính lớn nhất 05cm có phần nửa dưới bằng sành và nửa trên bằng nhựa trong suốt có nắp đậy màu đỏ, bên trên nắp đậy có gắn một ống nhựa màu trắng dài 08cm và ống thủy tinh được uốn cong có một đầu phình to (kiểm tra bên trong không phát hiện gì)

* Bản kết luận giám định số 1543/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, xác định tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Võ Minh T chứa trong một chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong một hộp giấy, có các chữ ký ghi họ tên: Võ Minh T, Lưu Văn Trung, Trần Tấn Đạt và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ PHÚ THÀNH – CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP.

* Bản kết luận giám định số 1898/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, xác định tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Võ Minh T chứa trong một chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong một túi niêm phong mã số NS2A 046047, có các chữ ký ghi họ tên: Võ Minh T, Lưu Văn Trung, Trần Tấn Đạt và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ PHÚ THÀNH – CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát nêu là đúng. Bị cáo không tranh luận và nói lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

Tại cáo trạng số 41/CT-VKSKV2 ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Tháp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”;
 2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.
- Xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 02 năm đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2025.
 3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.
- * Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.
- * Bị cáo Võ Minh T không tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng là rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người làm chứng anh M1 vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt đương sự trên.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bị cáo khai nhận: Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 10/9/2025 tại nhà anh Võ Thanh Minh, địa chỉ số 104 Khu phố 5, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp và lần 2, vào lúc 22 giờ ngày 09/10/2025 tại nhà riêng của mình. Bị cáo Võ Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Võ Minh T đã phù hợp với biên bản hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra; kết luận giám định số 1543/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và kết luận giám định số 1898/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.3] Về động cơ, mục đích, hành vi của tội phạm: Bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của bản thân, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[2.3] Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Võ Minh T là người thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Luật phòng chống ma túy lại có hành vi tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Võ Minh T có nhân thân không tốt năm 2023 bị Công an xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng (chưa chấp hành và đã hết thời hiệu xử phạt). Ngày 20/06/2023, cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang đến ngày 03/12/2023 hoàn thành xong.

[2.5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Võ Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

[3] Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Th đã từng đi cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên sau khi trở về địa phương thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện, bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này chứng tỏ rằng bị cáo chưa thật sự từ bỏ được ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo

dục rắn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và có thời gian cai nghiện.

[4] Về hành vi của người có liên quan:

Đối với Võ Thanh M1 có dấu hiệu tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình xác minh không có mặt ở địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

Đối với đối tượng tên Báo và người giao ma túy (không họ tên, địa chỉ cụ thể) có dấu hiệu tội mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

[5] Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;
- Các Điều 136; 293 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Minh T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV2 – Đồng Tháp;
- THA.DS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nguyệt Hồng

